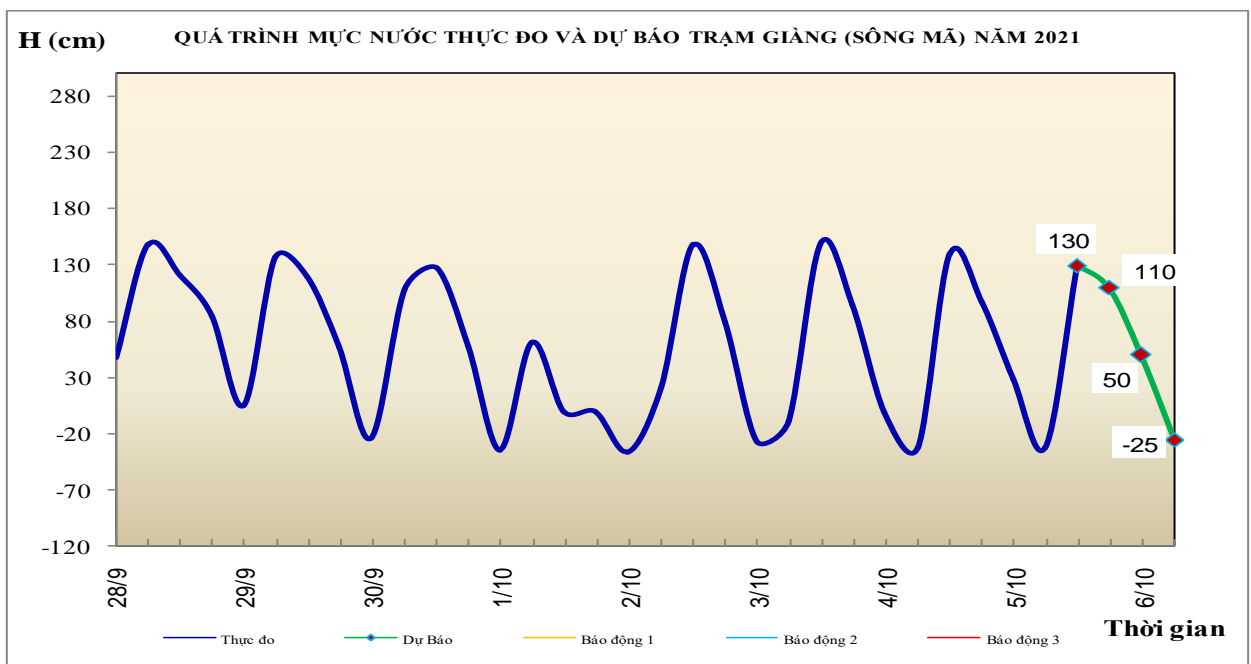


Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2021

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ

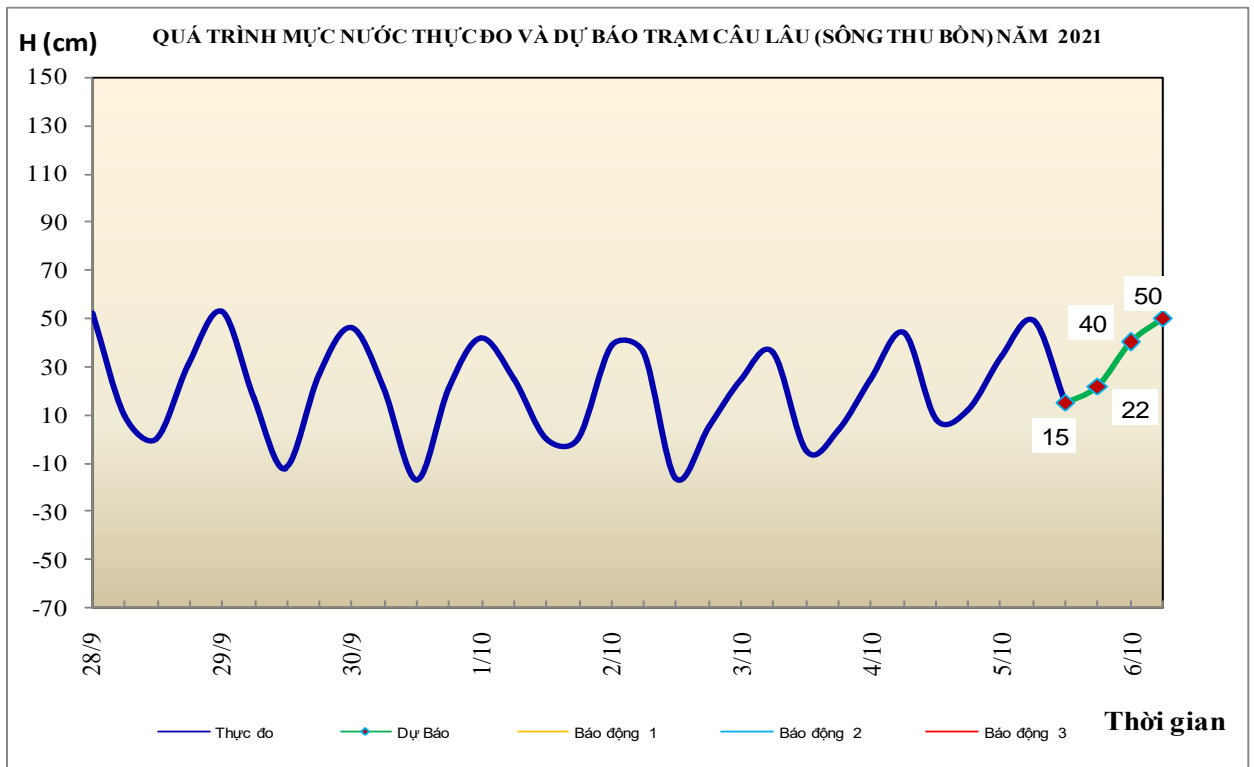
1. Khu vực Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
1.1. Sông Bưởi: Mực nước sông Bưởi biến đổi chậm	Mực nước có dao động
1.2. Sông Mã: Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều
1.3. Sông Chu: Mực nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa	Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa
1.4. Sông Cả: Mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động	Mực nước thượng lưu sông Cả có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động
1.5. Sông La: Mực nước sông Ngàn Sâu, sông Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều	Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều
<p>Cảnh báo: Từ đêm nay (05/10) đến ngày 09/10, trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện một đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ trên thượng lưu các sông ở Nghệ An, Hà Tĩnh lên mức BĐ1 và trên BĐ1, hạ lưu các sông ở Thanh Hóa đến Hà Tĩnh còn dưới mức BĐ1.</p> <p>Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập úng cục bộ vùng trũng thấp, ven sông và các khu đô thị tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh.</p>	



2. Khu vực Trung Trung Bộ

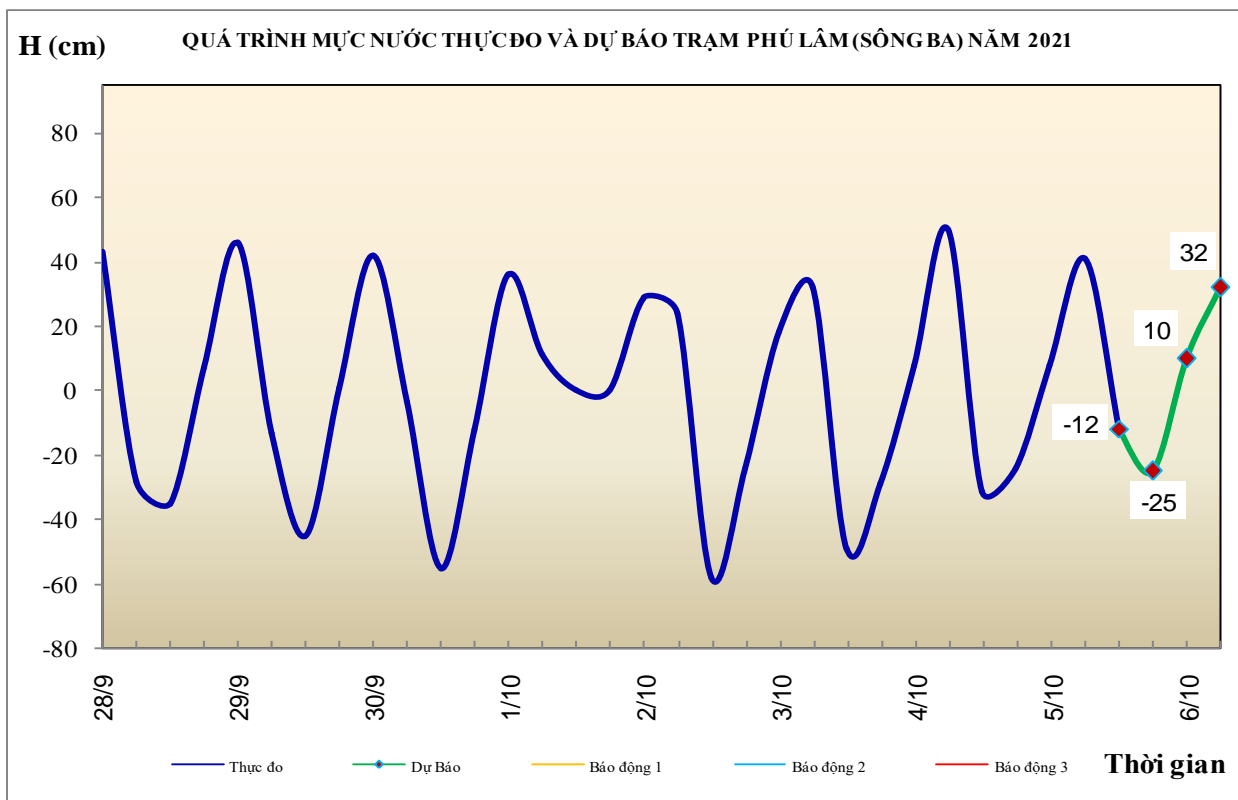
Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
2.1. Sông Gianh: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước có dao động
2.2. Sông Hương: Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa	Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa
2.3. Sông Vu Gia-Thu Bồn: Mức nước các sông biến đổi chậm	Mức nước các sông biến đổi chậm
2.4. Sông Trà Khúc: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
2.5. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước các sông Quảng Bình và thượng lưu các sông Quảng Trị và Thừa Thiên Huế có dao động, hạ lưu và các sông khác biến đổi chậm.
Cảnh báo: Từ nay (05/10) đến ngày 09/10, trên lưu vực các sông Quảng Bình đến Quảng Ngãi khả năng xuất hiện một đợt lũ. Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông và các khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.	



3. Khu vực Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
3.1. Sông Côn: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
3.2. Sông Ba: Mức nước thượng, trung biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.	Mức nước thượng trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.
3.3. Sông Cái Nha Trang: Mức nước có	Mức nước có dao động.

dao động.	
3.4. Các sông khác: Mực nước trên các sông từ Bình Định đến Ninh Thuận có dao động	Trên các sông suối từ Khánh Hòa đến Bình Thuận có khả năng xuất hiện lũ nhỏ; nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông và các khu đô thị tại các tỉnh trên.

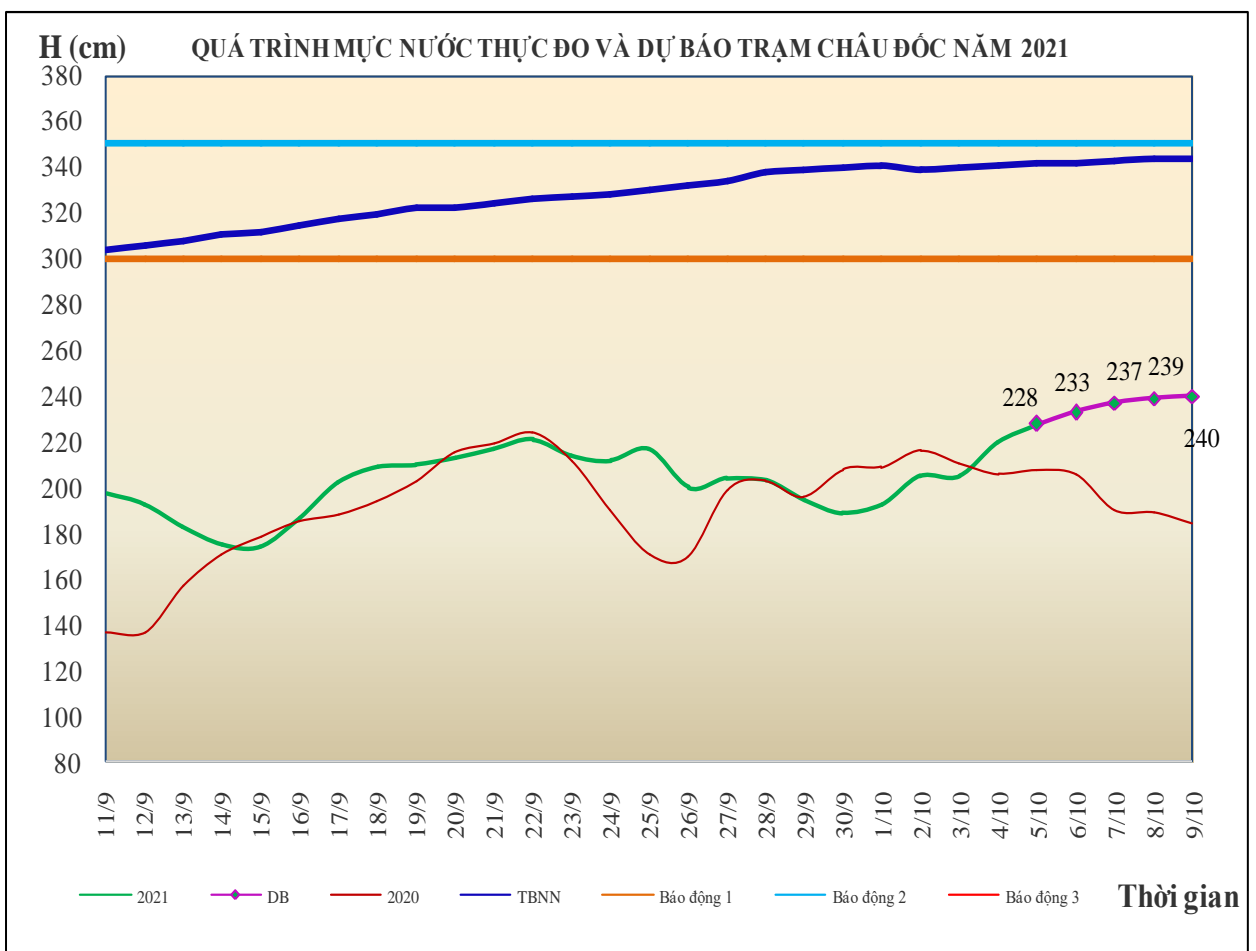
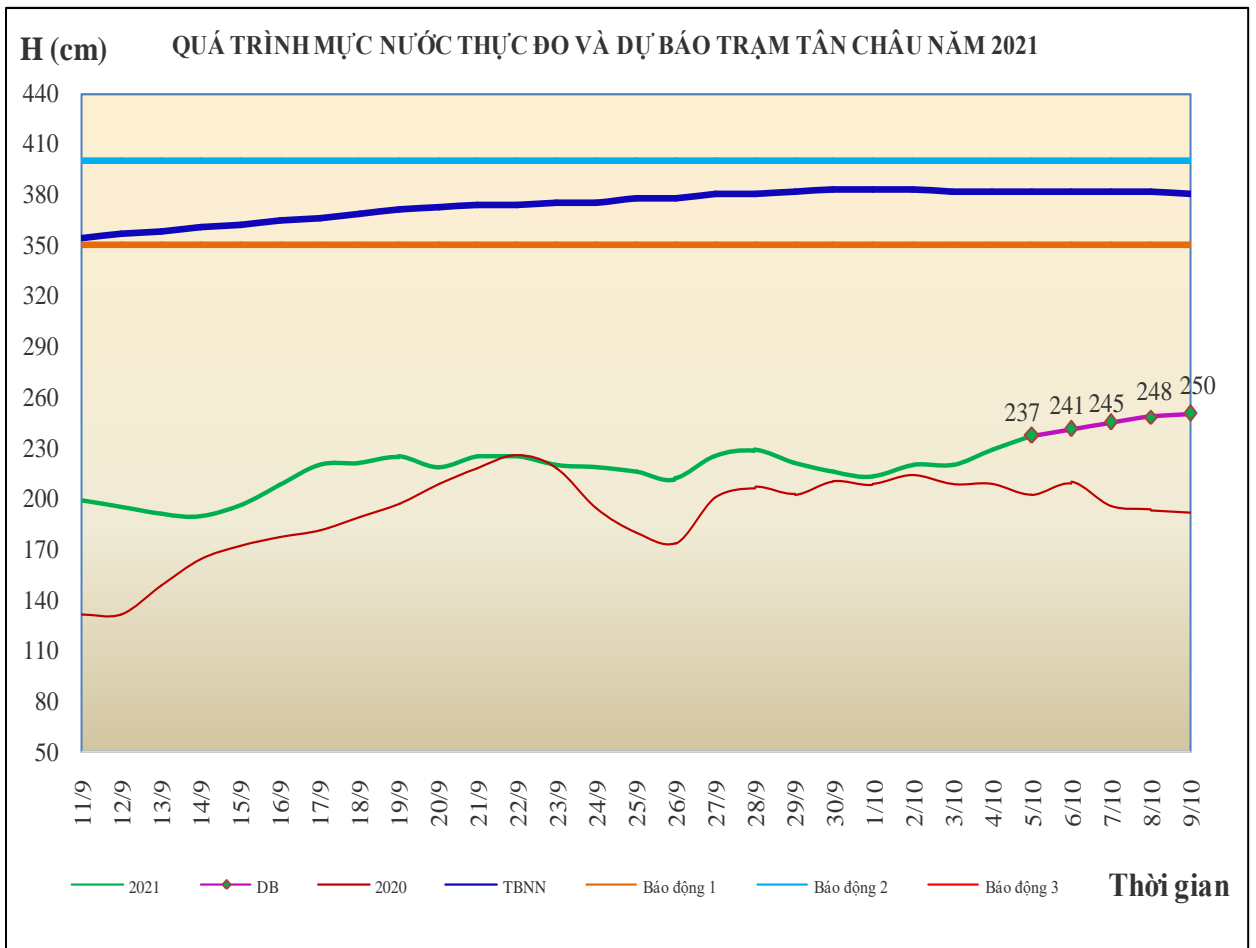


4. Khu vực Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
4.1. Sông Sê San: Mực nước trên các sông biến đổi chậm.	Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.
4.2. Sông Srêpôk: Mực nước trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.	Trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn mực nước biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.
4.3. Các sông khác: Lũ trên sông Đăk Nông đang xuống và dao động ở mức BĐ1. Mực nước các sông khác dao động.	Lũ trên sông Đăk Nông xuống dần. Mực nước các sông khác dao động.

5. Khu vực Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo
Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mực nước cao nhất ngày 04/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,29m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,20m.	Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 09/10 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,50m; tại Châu Đốc ở mức 2,40m.



6. Bảng mực nước thực đo và dự báo

6.1. Khu vực Trung Bộ

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-04/10	19h-04/10	1h-05/10	7h-05/10	13h-05/10		19h-05/10		1h-06/10		7h-06/10	
Mã	Giàng	140	98	28	-32	130	↑	110	↓	50	↓	-25	↓
Cả	Nam Đàn	127	147	125	80	100	↑	140	↑	120	↓	65	↓
La	Linh Cẩm	113	101	58	-16	100	↑	90	↓	75	↓	-5	↓
Gianh	Mai Hóa	69	32	24	-46	60	↑	35	↓	40	↑	10	↓
Hương	Kim Long	26	21	45	16	25	↑	20	↓	50	↑	30	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	8	12	34	49	15	↓	22	↑	40	↑	50	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	59	64	71	72	60	↓	65	↑	70	↑	68	↓
Kôn	Thanh Hòa	462	466	467	466	467	↑	468	↑	470	↑	469	↓
Ba	Phú Lâm	-31	-24	8	41	-12	↓	-25	↓	10	↑	32	↑

6.2. Khu vực Nam Bộ

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)											
		Thực đo		Dự báo									
		04/10	05/10	06/10	07/10	08/10	09/10						
Sông Tiền	Tân Châu	229	↑	237	↑	241	↑	245	↑	248	↑	250	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	220	↑	228	↑	233	↑	237	↑	239	↑	240	↑

Tin phát lúc: 10h30'

Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN
TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ
 Dự báo viên: Huệ, Trang, Tùng, Vân, Thắng